TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2017/HSST
Ngày 08/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thành Nhân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Phước và ông Nguyễn Cao Thế

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Thế Hồng, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hương sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện VKSND huyện Hương sơn tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương, Kiểm sát viên.

Vào hồi 07h 30 phút, ngày 08 tháng 11 năm 2017, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2017/TLST- HS, ngày 02/10/2017 đối với bị cáo:

*** Họ và tên: Trần Đình Sơn N, sinh 25/11/1990**

Nơi ĐKHKTT : Thôn T, xã T1, huyện T2, tỉnh Quảng Trị. Chổ ở hiện nay: Tổ dân phố 4, phường N, Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông: Trần Đình G và con bà: Hồ Thị Thanh N1; Anh chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1987. Hiện trú tại tổ dân phố 4, phường N, Thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. Con: 01 người, sinh năm 2017; Tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 23/02/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 24 tháng tù về tội "Cướp tài sản''; Ngày 30/9/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và "Cướp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt ngày 10/8/2015. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 14/8/2017 tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

* **Người bị hại:** chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn 8, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt);

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Huy T, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt);

2. Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn 01, xã Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt);

3. Nguyễn Thị L2, sinh năm 1985; Trú tại: Tổ dân phố 4, P. N, TX H, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Đình Sơn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi phạm tội như sau: khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 19/7/2017, Trần Đình Sơn N cùng với Nguyễn Huy T, sinh năm 1989, trú tại thôn P, xã K, huyện C và Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1992, trú tại thôn 01, xã Y, huyện Đ đi ô tô CHEVROLET SPARK, BKS 37S – 81AA lên huyện H để trộm chó. Khi đi T và Đ đã chuẩn bị sẵn các dụng cụ để bắt chó như lồng sắt, bình ắc quy, xung điện, băng dính, súng bắn điện, dao gấp. Khi đến huyện H thì T điều khiển xe ô tô đi vào đường G – L – L1 rồi lên xã S. Đến khoảng 20h30p cùng ngày, khi đi đến trước nhà chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1983, ở thôn 8, xã S, T, N, Đ phát hiện 01 con chó có lông màu vàng của gia đình chị L1 đang đứng sát lề đường bên phải theo hướng đi, T dừng xe lại và nói Đ dùng súng bắn điện để bắn. Đ bật nguồn xung điện rồi ngồi trên xe dùng súng bắn điện bắn thanh thép qua ô kính chắn gió lên con chó bị điện giật bất tỉnh. Khi đó, N mở cửa xe xuống lấy con chó đưa lên cho Đ. Đ dùng băng dính màu đen quấn quanh mõm chó để chó khỏi kêu lên khi tỉnh lại. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe quay ra hướng xã S1, đi được khoảng 3km, thấy có 02 người chặn trước đầu xe ô tô, nghĩ việc bắt trộm chó bị lộ nên T lách xe bỏ chạy. Quá trình bỏ chạy, do không quen đường nên xe T đã bị va chạm nhiều và con chó tỉnh lại. Sợ bị người dân đuổi kịp, Đ đã vứt con chó xuống đường qua kính chắn gió. Do bị truy đuổi, T tiếp tục quay xe đi vào thôn 5, xã S thì bị nhân dân chặn lại. Quá trình chạy, Đ đã vứt bình ắc quy, súng tự chế và cuộn băng dính xuống đường, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hết được. Biết không thể chạy thoát bằng ô tô, T, Đ, N bỏ xe chạy bộ để trốn. T trốn được ra đường 8A bắt xe về được nhà, còn N và Đ trốn khu vực gần đó và bị bắt vào sáng hôm sau khi đi ra khu vực xã S1.

Theo kết quả định giá: con chó của chị Nguyễn Thị L1 bị mất trộm trị giá 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

Mặc dù tài sản bị thiệt hại chưa đến 02 triệu đồng, nhưng qua xác minh đối với Trần Đình Sơn N đã có 02 tiền án về tội Chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích nên N đã bị khởi tố về tội "*Trộm cắp tài sản*", còn Nguyễn Huy T và Nguyễn Tiến Đ chưa có tiền án, tiền sự nên bị Cơ quan điều tra xử phạt hành chính.

Với hành vi nêu trên, Trần Đình Sơn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Chị Nguyễn Thị L1 yêu cầu bị cáo và những người liên quan bồi thường 900.000 đồng. N, T, Đ đã bồi thường đủ cho chị L1, chị L1 có đơn xin giảm nhẹ cho N.

* *Về vật chứng vụ án*:

- Một chiếc xe ô tô màu ghi, nhãn hiệu CHEVROLET, loại 02 chổ ngồi, BKS 37S – 81AA; Một đăng ký xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại 02 chổ ngồi, BKS 37S – 81AA mang tên Hoàng Hữu H; Một giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô nhãn hiệu

CHEVROLET, loại 02 chổ ngồi, BKS 37S – 81AA. Một giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại 02 chổ ngồi, BKS 37S – 81AA.

- Một lồng kim loại hình hộp chữ nhật; 01 hộp bằng gỗ, 02 ngăn; 01 xung điện tự chế, có thân bằng kim loại được nối với một đoạn dây diện màu đen dài 60cm; 01 đoạn đây điện màu đen – đỏ dài 31m; 01 chiếc điện thoại NOKIA 105 màu đen có gắn thẻ sim 0916594335 thu của Nguyễn Huy T; 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng sáng, dài 19cm, mũi nhọn.

Tất cả những vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, tiết giữa điểm b, tiết đầu điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Trần Đình Sơn N từ 06 đến 09 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 41, điểm a, b khoản 2, Điều 76 BLTTHS xử:

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị L2 một chiếc xe ô tô màu ghi, nhãn hiệu CHEVROLET, loại 02 chổ ngồi, BKS 37S – 81AA và đăng ký xe mang tên Hoàng Hữu H và các giấy tờ liên quan đến chiếc xe;

- Trả lại cho Nguyễn Huy T một chiếc điện thoại NOKIA 105 màu đen có gắn thẻ sim 0916594335.

- Tịch thu, tiêu hủy một lồng kim loại hình hộp chữ nhật; 01 hộp bằng gỗ, 02 ngăn; 01 xung điện tự chế, có thân bằng kim loại được nối với một đoạn dây diện màu đen dài 60cm; 01 đoạn đây điện màu đen – đỏ dài 31m; 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng sáng, dài 19cm, mũi nhọn.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác:

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan và phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 20h, 30 phút, ngày 19/7/2017, Trần Đình Sơn N đã cùng với Nguyễn Huy T, Nguyễn Tiến Đ có hành vi bắt trộm chó của chị Nguyễn Thị L1 ở thôn 8, xã S, huyện H. Mặc dù tài sản trộm cắp có giá trị 1.050.000 đồng nhưng do trước đó bị cáo N đã có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo N đã cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự: "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính*

về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm".

Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây bức xúc trong nhân dân.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, tiết đầu điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Đồng thời, theo xác nhận của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã H quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo N đã có những đóng góp nhất định trong đấu tranh phòng chống tội phạm, cụ thể: ngày 28/4/2017 Trần Đình Sơn N đã có cung cấp một số thông tin quan trọng liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản tại hiệu vàng N, thuộc tổ dân phố 8, phường B, Thị xã H, đã góp phần giúp cơ quan điều tra phá nhanh vụ án, khởi tố các đối tượng Dương Văn V và Dương Văn T1. Do đó Công an Thị xã H đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: mặc dù bị cáo N có nhân thân xấu, đã có hai tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, song đây là tình tiết định tội để bị cáo N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 và một tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS. Do đó quá trình lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự để bị cáo thấy được sự khoản hồng của pháp luật. Xét thấy mức án từ 06 đến 09 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường đầy đủ, người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Tòa miễn xét.

* *Về xử lý vật chứng*:

- Một chiếc xe ô tô màu ghi, nhãn hiệu CHEVROLET, loại 02 chổ ngồi, BKS 37S – 81AA và các giấy tờ liên quan là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L2. Quá trình bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chị Nguyễn Thị L2 không biết. Do đó cần áp dụng Điều 76 BLTTHS trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp;

- Một chiếc điện thoại NOKIA 105 màu đen có gắn thẻ sim 0916594335 thu của Nguyễn Huy T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả lại cho chủ sở hữu.

- Một lồng kim loại hình hộp chữ nhật; 01 hộp bằng gỗ, 02 ngăn; 01 xung điện tự chế, có thân bằng kim loại được nối với một đoạn dây diện màu đen dài 60cm; 01 đoạn đây điện màu đen – đỏ dài 31m; 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng sáng, dài 19cm, mũi nhọn là những công cụ thực hiện thành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

* *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Huy T, Nguyễn Tiến Đ là những người tham gia trộm chó với N tuy không bị khởi tố nhưng đã bị Cơ quan Công an xử phạt hành chính mỗi người 02 triệu đồng nên không xem xét tại phiên tòa hôm nay.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình Sơn N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt Trần Đình Sơn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam. (14/8/2017)

2.*Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, khoản 1, khoản 2 Điều 41, điểm a, b khoản 2, Điều 76 BLTTHS xử:

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị L2 một chiếc xe ô tô màu ghi, nhãn hiệu CHEVROLET, loại 02 chổ ngồi, BKS 37S – 81AA và đăng ký xe mang tên Hoàng Hữu H; một giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển kiểm soát 37S – 81AA và một giấy chứng nhận bảo hiểm xe;

- Trả lại cho Nguyễn Huy T một chiếc điện thoại NOKIA 105 màu đen có gắn thẻ sim 0916594335.

- Tịch thu, tiêu hủy một lồng kim loại hình hộp chữ nhật; 01 hộp bằng gỗ, 02 ngăn; 01 xung điện tự chế, có thân bằng kim loại được nối với một đoạn dây diện màu đen dài 60cm; 01 đoạn đây điện màu đen – đỏ dài 31m và 01 con dao bấm bằng kim loại màu trắng sáng, dài 19cm, mũi nhọn.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Đình Sơn N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Hương sơn;
- Công an huyện Hương sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

- Chi cục THA Dân sự Hương sơn;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Thành Nhân